TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- HÀ NỘI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số **43**/2026/HSST Ngày 29/01/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Lung;
Bà Nguyễn Minh Phương.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thu Hà- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Đào Văn Huỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/TLST-HS ngày 31/12/2025 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Hoàng Minh H**, sinh năm 2006; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh T; Chỗ ở trước khi phạm tội: tổ 4x phường V, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Chí Quân, sinh năm 1976; Con bà: Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1979; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 2981, lập ngày 04/8/2025 tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú ngày 23/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Nguyễn Đình A**, sinh năm 2006; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh T; Chỗ ở trước khi phạm tội: Số nhà 34 phố K, tổ 49 phường V, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình L, sinh năm 1978; Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ 02.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 2983, lập ngày 04/8/2025 tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú ngày 23/7/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình A: Luật sư Nguyễn Hữu Thực- Công ty Luật TNHH Long Thành, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12giờ 00phút ngày 23/7/2025, anh Đỗ Đình T là shipper của ứng dụng Xanh SM nhận được yêu cầu vận chuyển hàng từ khu vực trước số 34A ngõ 180 Kim Hoa, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội đến khu vực 41 Đông Tác và 136 Triều Khúc. Đến nơi, anh Thanh gặp Hoàng Minh H, H đưa cho anh Thanh 02 gói hàng bọc bằng túi nilon màu hồng kích thước khoảng (32x42)cm chuyển đến 02 địa chỉ:

- Đơn hàng 1 giao tại địa chỉ 41 Đông Tác - Đống Đa, số điện thoại người nhận 0911385820.

- Đơn hàng 2 giao tại địa chỉ 136 Triều Khúc, số điện thoại người nhận 0387434403.

Sau khi nhận hàng, anh Thanh liên hệ với người nhận nhưng không được, nghi ngờ hàng vận chuyển là ma túy nên anh Thanh đã đến Công an phường Kim Liên trình báo. Tại đây, Công an phường đã tiến hành kiểm tra 02 đơn hàng anh Thanh giao nộp phát hiện trong 02 túi hàng có những đồ vật sau:

+ "Đơn hàng về địa chỉ: 41 Đông Tác - Đống Đa" bên trong có 01 (một) áo vải dài tay, màu đen, có nhãn mác "Dewdrop" bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (15x20)cm chứa thảo mộc khô (túi 1).

+ "Đơn hàng về địa chỉ: 136 Triều Khúc" bên trong có 01 (một) áo vải dài tay, màu trắng, thêu hình hoa vàng, hai bên cổ áo bên trong có 01 (một) túi nilon mầu trắng kích thước khoảng (15x20)cm chứa thảo mộc khô (túi 2).

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 02 gói thảo mộc khô nêu trên. Tại bản Kết luận giám định số 4401/KL-KTHS ngày 02/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông (ký hiệu túi là 1) là Cần sa, khối lượng là: 4,463 gam.

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông (ký hiệu túi là 2) là Cần sa, khối lượng là: 49,143 gam".

Công an phường Kim Liên phối hợp cùng Công an phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám đã tiến hành đưa anh Đỗ Đình Thanh đi xác định vị trí nhận đơn hàng tại khu vực trước số 34 ngõ 180 Kim Hoa, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21giờ ngày 23/7/2025, khi rà soát tại tầng 3, số nhà 34, tổ 49 phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội do Nguyễn Đình A thuê trọ, sau khi cho A nhận dạng hình ảnh của Hoàng Minh H, A đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an 01 balo vải, màu xanh bên trong có 02 (hai) túi nilông màu trắng, kích thước (25x30)cm bên trong có chứa thảo mộc khô cất giấu tại tầng 4. Ngoài ra, A còn tự nguyện giao nộp 02 (hai) túi nilông màu trắng, kích thước (32x42)cm; 05 (năm) túi nilông màu trắng, kích thước (15x20)cm; 01 (một) cân điện tử màu trắng; 01 (một) máy ép nhiệt màu trắng cam; 05 (năm) tờ đơn hàng kích thước (10x15)cm được cất giấu trong tủ quần áo phòng A đang ở. Tại chỗ, A khai nhận số thảo mộc trên là Cần sa và

các dụng cụ trên là của Hoàng Minh H nhờ A cất giấu. Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong và đưa A về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 4399/KL-KTHS ngày 02/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"- Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilông đều là Cần sa, tổng khối lượng: 787,21 gam.

- 01 cân điện tử màu trắng có dính cần sa".

Khoảng 23giờ 15phút cùng ngày, Hoàng Minh H đã đến Công an phường Kim Liên, thành phố Hà Nội đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng giữa tháng 7/2025, H đến ở trọ cùng em họ là Nguyễn Đình A tại tầng 3, số nhà 34 Kim Hoa, tổ 49 phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội. Do không có công việc và cần tiền tiêu xài, H sử dụng tài khoản Sigal "Min Zy" để tìm mua Cần sa bán kiếm lời thì được tài khoản "Bạch Nguyệt Quang" nhận làm cộng tác viên về việc làm kho, cất giấu Cần sa, đóng đơn hàng và giao cho khách theo chỉ đạo của tài khoản "Bạch Nguyệt Quang" với phương thức như sau: H được trả lương 10.000.000 đồng/01 tháng, đối với đơn hàng giao cho khách trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên sẽ được hưởng 10% tiền hoa hồng, tiền lương được thanh toán vào cuối tháng. "Bạch Nguyệt Quang" gửi cần sa cho H qua shipper 3 lần vào các ngày 18/7/2025, 20/7/2025, và 23/7/2025, số Cần sa này H cất giấu ở phòng trọ do Nguyễn Đình A thuê. Hàng ngày, H sẽ nhận chỉ đạo của "Bạch Nguyệt Quang" trong nhóm "HN SHIP TỔNG PHỤ 3" và đóng gói số lượng Cần sa, giao đơn cho khách theo thông tin địa chỉ được "Bạch Nguyệt Quang" cung cấp. H không biết ai là người đặt mua Cần sa và không nhận tiền của khách mua.

Vào sáng ngày 23/7/2025, H nhận được chỉ đạo từ "Bạch Nguyệt Quang" đóng gói 02 đơn Cần sa giao cho khách đến số 41 Đông Tác và số 136 Triều Khúc kèm số điện thoại người nhận. Mỗi đơn, H đóng gói Cần sa vào trong túi nilon trắng kích thước (15x20)cm rồi giấu vào trong áo và cho vào túi nilon hồng kích thước (32x42)cm, bên ngoài dán giấy ghi chữ "Đơn hàng" và địa chỉ người nhận. Đến khoảng 12giờ cùng ngày, H đặt tài xế giao hàng trên ứng dụng công nghệ Xanh SM đi giao cho khách theo chỉ đạo và đi ra ngoài. Đến khoảng 17giờ 45phút, H định quay về phòng trọ thì thấy có đông người nên cho rằng hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện. H gọi điện cho Nguyễn Đình A (lúc này A đang ở phòng trọ) thu dọn số Cần sa H đang chia dở trên mặt bàn, cất vào balo màu xanh rồi đem cất giấu lên tầng 4. Sau khi biết A đã bị cơ quan Công an triệu tập và hành vi phạm tội đã bị phát hiện. H đã đến Công an phường Kim Liên để đầu thú. Do mới làm từ giữa tháng 7/2025 nên H chưa được trả lương.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình A khai nhận: A biết việc H cất giấu ma túy tại phòng trọ để chia ra và đóng gói gửi đi cho khách. A không hưởng lợi gì từ việc mua bán ma túy của H, thỉnh thoảng A được H cho tiền để mua đồ ăn. Khoảng 18giờ ngày 23/7/2025, khi H gọi điện cho A để thu dọn số ma túy Cần sa trên mặt bàn vào balo rồi đem cất giấu lên tầng 4 khu trọ, A thực hiện theo rồi thông báo lại cho H biết. Đến khoảng 21giờ cùng ngày, khi cơ quan

Công an kiểm tra, A đã tự nguyện giao nộp balo có chứa ma túy và dụng cụ chia ma túy của H cho cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, ngoài số ma túy và dụng cụ chia ma túy trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ những đồ vật, tài sản sau:

+ Thu giữ của Nguyễn Đình A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh.

+ Thu giữ của Hoàng Minh H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen.

Đối với người cung cấp ma túy và thông tin đơn hàng cho H sử dụng tài khoản Sigal "Bạch Nguyệt Quang", H khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ trao đổi và nhận chỉ đạo để đóng gói ma túy Cần sa qua ứng dụng Sigal. Qua xác minh tại Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử không xác định được thông tin chủ tài khoản Sigal "Bạch Nguyệt Quang". Do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Đỗ Đình Thanh là Shipper của ứng dụng Xanh SM, nhận đơn hàng của H đặt là ngẫu nhiên trên ứng dụng, anh Thanh không biết đó là ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng mua ma túy Cần sa sử dụng các số thuê bao 0911385820, 0387434403 do "Bạch Nguyệt Quang" cung cấp cho H trong thông tin đơn hàng. Qua xác minh tại Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội (Viettel) xác định chủ đăng ký thuê bao 0911385820 là Chu Thị Vân, chủ đăng ký thuê bao 0387434403 là Nguyễn Duy Hoàng.

Tại Cơ quan điều tra, chị Vân khai không đăng ký, không sử dụng số điện thoại trên. Còn anh Nguyễn Duy Hoàng khai có đăng ký sử dụng số điện thoại 0387434403 nhưng đầu năm 2025 Hoàng có bị mất điện thoại và sim số trên lắp trong điện thoại. Từ khi bị mất số điện thoại, Hoàng không làm lại số điện thoại, không báo mất số. Hoàng không biết ai sử dụng số điện thoại nêu trên. Tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở xử lý đối với chị Vân và anh Hoàng.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Bản cáo trạng số 123/CT-VKSKV2 ngày 25/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố Hoàng Minh H và Nguyễn Đình A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh H mức án từ 38 đến 42 tháng tù.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình A mức án từ 36 đến 40 tháng tù.**

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh thu giữ của Nguyễn Đình A và 01 điện thoại Iphone 14 Promax, màu đen thu giữ của Hoàng Minh H.

- Tịch thu tiêu hủy túi nilông, cân điện tử, máy ép nhiệt, tờ đơn hàng, ba lô.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình A khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng truy tố, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có thành tích trong học tập và đầu thú; nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án theo quy định tại Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện:

Khoảng tháng 7/2025, Hoàng Minh H đến ở cùng nhà trọ với Nguyễn Đình A thuê tại tầng 3, số nhà 34 phố Kim Hoa, tổ 49 phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội. Quá trình sinh sống, Hoàng Minh H liên hệ với tài khoản "Bạch Nguyệt Quang" để cùng mua bán ma túy cần sa lấy tiền tiêu sài, H nhận ma túy Cần sa từ "Bạch Nguyệt Quang" cất giấu trong phòng trọ. Khi có khách mua thì "Bạch Nguyệt Quang" báo cho H biết để H chia nhỏ Cần sa đóng gói và giao cho khách. Quá trình H thực hiện việc mua bán ma túy Cần sa tại phòng trọ, A đều biết. Vào sáng ngày 23/7/2025, H đã đóng 02 đơn hàng với tổng khối lượng 53,606gam để giao cho khách mua theo yêu cầu của "Bạch Nguyệt Quang" nhưng chưa giao được thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Số ma túy còn lại trong phòng là 787,21gam Cần sa đã được Nguyễn Đình A cất giấu theo chỉ dẫn của H.

Tổng khối lượng ma túy Cần sa mà Hoàng Minh H và Nguyễn Đình A phải chịu trách nhiệm là 840,816gam.

Hành vi của Hoàng Minh H, Nguyễn Đình A đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và vai trò của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ… trái phép chất ma túy, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Hoàng Minh H là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, giữ vai trò chính trong việc tiếp nhận, cất giấu, chia nhỏ, đóng gói và thuê người giao ma túy cho khách theo chỉ đạo. Mặc dù bị cáo cho rằng chỉ là người làm công, hưởng lương và hoa hồng, không trực tiếp giao dịch với người mua nhưng hành vi của bị cáo là mắt xích quan trọng trong việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

Đối với Nguyễn Đình A, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định A biết rõ việc H cất giấu và chia ma túy tại phòng trọ, đồng thời đã thực hiện hành vi giúp sức theo yêu cầu của H bằng việc thu dọn, cất giấu ma túy nhằm che giấu hành vi phạm tội. Hành vi của A đủ yếu tố cấu thành đồng phạm giúp sức trong tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Các bị cáo đầu thú nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt của bị cáo H cao hơn bị cáo A như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, chữ ký của cán bộ công an phường Hoàng Đức Hậu, chữ ký đương sự Đỗ Đình Thanh, người chứng kiến Nguyễn Hoàng Nam cùng hình dấu tròn Công an phường; 01 (một) hộp bìa hình chữ nhật niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Vũ Việt

Cường, chữ ký của cán bộ Công an phường Hoàng Đức Anh, chữ ký đối tượng Nguyễn Đình A, người chứng kiến Đỗ Đình Thanh, Nguyễn Tuyết Lan cùng hình dấu tròn Công an phường; trong có chứa ma túy và cân điện tử nên tịch thu tiêu hủy.

- 07 túi nilông màu trắng đã qua sử dụng; 01 máy ép nhiệt đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 05 tờ đơn hàng; 01 balo màu xanh đã qua sử dụng đều có liên quan đến việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình A; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Hoàng Minh H; có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hoàng Minh H và Nguyễn Đình A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh H 46 (bốn mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2025.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình A 36 (ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2025.

2- Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với các bị cáo.

3- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, chữ ký của cán bộ công an phường Hoàng Đức Hậu, chữ ký đương sự Đỗ Đình Thanh, người chứng kiến Nguyễn Hoàng Nam cùng hình dấu tròn Công an phường; 01 (một) hộp bìa hình chữ nhật niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, chữ ký của cán bộ Công an phường Hoàng Đức Anh, chữ ký đối tượng Nguyễn Đình A, người chứng kiến Đỗ Đình Thanh, Nguyễn Tuyết Lan cùng hình dấu tròn Công an phường.

- Tịch thu tiêu hủy 07 túi nilông màu trắng đã qua sử dụng; 01 máy ép nhiệt đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng; 05 tờ đơn hàng; 01 balo màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu xanh không lên nguồn, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong).

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 165 ngày 16/01/2026 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 2- Hà Nội.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc Hoàng Minh H và Nguyễn Đình A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thúy

Nơi nhận:
- Các bị cáo, người bào chữa;
- VKS ND khu vực 2- Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2- Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

TAND KHU VỰC 2
WOQ290126.TL.QDBA
387